

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2019/HS-ST
Ngày 27-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Ông Vũ Đức Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Trọng C, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1966 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường L, phường M, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Trọng H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự; nhân thân: Bản án số 10 ngày 20/02/1986, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Bản án số 110 ngày 26/4/1988, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”; Bản án số 763 ngày 08/7/1989, Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt với bản án số 110 ngày 26/4/1988 phải chấp hành 04 năm 05 tháng 29 ngày kể từ ngày bắt lại bị cáo; Bản án số 127 ngày 22/5/1990, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 02 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”, tổng hợp hình phạt với bản án số 110 ngày 26/4/1988 phải chấp hành 04 năm 07 tháng 28 ngày kể từ ngày 18/10/1989; Bản án số 99 ngày 12/11/1998, Tòa án nhân dân huyện An Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm

tội mà có”; Bản án số 379 ngày 19/12/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Bản án số 14 ngày 12/01/2006, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 85 ngày 09/7/2009, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (đều đã được xóa án); bị bắt, tạm giữ ngày 07/8/2019, tạm giam ngày 08/8/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 07/8/2019, Công an phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bắt quả tang Vũ Trọng C có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy tại trước cửa nhà số 231 đường A, phường M, quận N, thành phố H. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay trái của C 01 gói nilon có kích thước 1,5 x 2cm bên trong đều chứa cục bột màu trắng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Kết luận giám định số 431/KLGD ngày 08/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1040 gam là loại Heroine.

Quá trình điều tra Vũ Trọng C, khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy Heroine nên khoảng 10 giờ 45 phút ngày 07/8/2019, C đi bộ một mình đến đường tàu M, quận N, thành phố H mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy Heroine có kích thước 1,5 x 2cm bên trong chứa cục bột màu trắng với giá 50.000 đồng. Mua được ma túy, C cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến trước cửa nhà số 231 đường A, quận N, thành phố H thì bị Công an phường Máy Chai phát hiện bắt giữ.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 431/2019/PC09.

Tại Bản Cáo trạng số 68/CT-VKSNQ ngày 03/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Trọng C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Trọng C khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và bị cáo đề nghị Tòa án xem xét trừ cho bị cáo 02 năm tù đã thi hành vượt quá thời gian so với hình phạt tù của Bản án số 85/2009/HSPT ngày 09/7/2009 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Vũ Trọng C với

mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 431/2019/PC09. Đối với yêu cầu của bị cáo C đề nghị được trừ 02 năm tù đã thi hành tại bản án này nhưng pháp luật không quy định được trừ vào bản án này nên không có căn cứ để trừ cho bị cáo, sau này các cơ quan pháp luật có thẩm quyền sẽ giải quyết 02 năm tù đã thi hành cho bị cáo theo quy định pháp luật. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Trọng C đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,1040 gam Heroine. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Bị cáo có 08 tiền án nhưng đều đã được xóa án, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, anh trai ruột bị cáo là thương binh 3/4 là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[7] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 431/2019/PC09.

- Về đề nghị của bị cáo C đề nghị Tòa án trừ 02 năm tù đã thi hành vượt quá thời gian so với hình phạt tù của Bản án số 85/2009/HSPT ngày 09/7/2009 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng:

[8] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2009/HSST ngày 13/5/2009 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử bị cáo Vũ Trọng C và đồng bọn về tội “Cướp giật tài sản” trong đó xử bị cáo C 08 năm tù. Do bị cáo C không kháng cáo nên Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng đã ra Quyết định Thi hành án đối với bị cáo C và buộc bị cáo C phải thi hành 08 năm tù. Tuy nhiên, đồng phạm của bị cáo C là Hoàng Anh Tuấn đã kháng cáo. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 85/2009/HSPT ngày 09/7/2009 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã sửa bản án sơ thẩm số 36/2009/HSST ngày 13/5/2009 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng và xét xử giảm cho bị cáo C xuống còn 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Nhưng thực tế bị cáo C đã phải thi hành 08 năm tù và đã thi hành án xong theo Bản án số 36/2009/HSST ngày 13/5/2009 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng. Ngày 12/11/2019 bị cáo C có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và trừ cho bị cáo 02 năm tù đã thi hành tại bản án này và tại phiên tòa bị cáo C giữ nguyên đề nghị trên. Hội đồng xét xử xét thấy pháp luật không quy định được trừ cho bị cáo 02 năm tù đã thi hành vào bản án này và quan điểm của Viện Kiểm sát cũng cho rằng không có căn cứ pháp luật để trừ nên không có căn cứ để trừ theo đề nghị của bị cáo C. Sau này các cơ quan pháp luật có thẩm quyền sẽ giải quyết 02 năm tù bị cáo đã thi hành theo quy định pháp luật.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người người phụ nữ bán ma túy cho C hiện chưa xác minh được căn cước lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Trọng C 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 07/8/2019.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 431/2019/PC09 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Trọng C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Vũ Trọng C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

